

Số: 11/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Bình, ngày 22 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 92/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Hoàng Minh T**, sinh năm 1990

Đăng ký HKTT: Thôn QS, xã SA, huyện VT, tỉnh Thái Bình.

Hiện đang làm việc tại Đài Loan, về nghỉ phép tại Việt Nam.

2. Chị **Trịnh Thị Minh A**, sinh năm 1996

Đăng ký HKTT: Thôn QS, xã SA, huyện VT, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ hiện nay: Thôn QT, xã HB, huyện VT, tỉnh Thái Bình.

Hiện đang làm việc tại Nhật Bản, về nghỉ phép tại Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Minh T và chị Trịnh Thị Minh A tự nguyện kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã SA, huyện VT, tỉnh Thái Bình cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 03/11/2015 tại là hôn nhân hợp pháp. Sự thỏa thuận của anh T, chị Minh A về việc thuận tình ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Cuộc sống chung của anh chị không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã sống ly thân từ năm 2018. Nay cả hai đều thấy tình cảm không còn, không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Vì vậy, cần công nhận cho anh T, chị Minh A được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Hoàng Minh T và chị Trịnh Thị Minh A có 01 con chung là Hoàng Đức M, sinh ngày 25/10/2015. Anh T và chị Minh A thỏa thuận

chị Minh A trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Đức M, anh T và chị Minh A tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, cần chấp nhận thỏa thuận của anh T và chị Minh A là phù hợp.

[3] Về tài sản: Anh Hoàng Minh T, chị Trịnh Thị Minh A không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Hoàng Minh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 12 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Minh T và chị Trịnh Thị Minh A.

- Về con chung: Giao cho chị Trịnh Thị Minh A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Đức M, sinh ngày 25/10/2015. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh Hoàng Minh T, chị Trịnh Thị Minh A không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Hoàng Minh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh T đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai số 0005414 ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình sang thi hành tiền lệ phí cho anh T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;
- UBND xã SA, h. VT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP .

THẨM PHÁN

Tô Thị Lý